

(V/v: Giải trình chênh lệch số liệu lũy kế của Quý 4/2020 Hợp nhất so với Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ chí Minh

Đơn vị chúng tôi, Công ty CP Đầu tư Thương mại Bất động sản An Dương Thảo Điền

Địa chỉ trụ sở : Số 2 Ngô Đức Kế, Phường Bến Nghé, Quận 1, TPHCM.

Bằng văn bản này, Công ty chúng tôi xin giải trình:

1. Chênh lệch 5% trước và sau kiểm toán:

Chỉ tiêu	Số Lũy kế từ đầu năm đến cuối Quý 4/2020	Số liệu sau kiểm toán Năm 2020	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1,202,815,587	1,984,192,193	781,376,606

Lý do: Điều chỉnh theo yêu cầu kiểm toán:

Chỉ tiêu	Mã số	Lũy kế từ đầu năm đến cuối Quý 4/2020 (BCTC Hợp nhất)	Sau Kiểm toán năm 2020 (BCTC Hợp nhất)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	159,457,168,160	159,409,434,070
4. Giá vốn hàng bán	11	137,196,998,473	137,175,262,473
7. Chi phí tài chính	22	15,928,535,593	15,079,063,078
8. Phần lãi lỗ trong Công ty liên doanh, liên kết	24	58,576,920	78,535,804
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	12,069,017,606	12,021,283,516



15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	1,975,962,266	2,867,129,665
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	985,301,751	982,799,437
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(212,155,072)	(99,861,965)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60	1,202,815,587	1,984,192,193
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61	1,203,960,928	1,985,406,255
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	(1,145,341)	1,214,062
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	13	20
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71		

Công ty chúng tôi xin cam kết số liệu trên là đúng với sự thật, và đồng thời cam kết sẽ tuân thủ đúng quy định về CBTT.

Kính mong sự chấp thuận của SSC và HOSE, Quý cổ đông.

Trân trọng cảm ơn !

TP HCM, ngày 05 tháng 04 năm 2021



Tổng Giám Đốc

Nguyễn Nhân Bảo

